

Bản án số: **27/2021/HS - ST**  
Ngày: 19/11/ 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Tố Loan.

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Lê Anh Tuấn.

2. Ông Trần Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản L T, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 2 xóa mù; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn Á (Đã chết) và Con bà: Cà Thị K (Đã chết); Năm 2004 chung sống như vợ chồng với Cà Thị T; sinh năm 1977; Bị cáo có 01 con chung sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/4/1997 Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 06 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đến ngày 08/01/2003 Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống, Bị cáo đã được xóa án tích nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/01/2020, Cà Văn L một mình đi bộ từ nhà ở bản L T, xã T L, huyện Đ B đến bản H L C, xã T H, huyện Đ B mua được 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng hàn kín của một người thanh niên dân tộc Thái khoảng 15 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 300.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng và bán lẻ. Từ khoảng 11 giờ đến 13 giờ ngày 12/01/2020, Bị cáo lấy Heroine ra sử dụng 02 lần bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại Bị cáo chia ra thành 04 gói (02 gói được gói bằng nilon màu trắng và 02 gói được gói bằng nilon màu hồng) cất giấu vào trong chiếc chén thủy tinh để trên kệ ti vi trong nhà Bị cáo. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 12/01/2020, khi Bị cáo đang đứng ở cổng nhà mình thì Vũ Sỹ T, sinh năm 1960, trú tại thôn T B B, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F3-1716 mượn của Vũ Thị Hải Y (con gái của T) đến hỏi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi trao đổi, Bị cáo đã bán cho T 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Bị cáo vừa bán ma túy cho T xong thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng T L phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay trái T đang cầm 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng có khối lượng 0,33 gam, thu giữ trong túi quần bên trái Bị cáo đang mặc 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, là tiền Bị cáo bán Heroine cho T mà có.

Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn biên phòng T L khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cà Văn L đã thu giữ trong chiếc chén thủy tinh trên kệ ti vi trong nhà L 03 gói Heroine (02 gói được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng) có khối lượng 0,28 gam. Mục đích của Bị cáo là để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 13/01/2020 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của Cà Văn L có khối lượng là 0,28 gam, (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại). Vật chứng còn lại là 0,24 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 126/GĐ-PC09 ngày 22/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn L gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Văn L gồm: 0,28 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT-VKSĐB ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cà Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS - ST, ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã Quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn L, phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (12/01/2020).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,33 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng thu giữ của Vũ Sỹ Tiến.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,28 gam Heroine (đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại) và 01 chiếc chén thủy tinh có đường kính 2,5cm, cao 3,5cm là vật chứng thu giữ của Cà Văn L.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là tiền do bị cáo Cà Văn L phạm tội mà có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Cà Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại Quyết định số: 08/2021/KN-HS ngày 24/6/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

Tại Quyết định số: 49/2021/HS- GĐT ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã Quyết định: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS - ST, ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên về phân trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cà Văn L để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên căn cứ Quyết định số: 49/2021/HS-GĐT ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội; Điều 319; khoản 3 Điều 321 Bộ luật Tố tụng hình sự; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên rút một phần Quyết định truy tố Bị cáo tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 để xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn L: Từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với Bị cáo.

Về vật chứng của vụ án gồm: 0,24 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định; 01 chiếc chén thủy tinh có đường kính 2,5cm, cao 3,5cm (trong gói niêm phong) Bị cáo dùng đựng các gói Heroine; số tiền 100.000 đồng là tiền do Bị cáo đã

bán ma túy cho Vũ Sỹ T mà có. Ngày 26/6/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Ngày 07/5/2020 Bị cáo đã thi hành xong khoản tiền án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2010/07767 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của Bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

#### **[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai và lời khai của những người có nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/01/2020 tại khu vực bản L T, xã T L, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên. Cà Văn L đã có hành vi bán cho Vũ Sỹ T 0,33 gam Heroine để T sử dụng, Bị cáo thu được 100.000 đồng, khi T đang cầm Heroine trên tay trái thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng T L bắt quả tang. Ngoài ra, Cà Văn L còn cất giấu trái phép 0,28 gam Heroine tại nơi ở của mình với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời. Cà Văn L đã bán ma túy cho Vũ Sỹ Tiến 0,33 gam Heroine (tại Bản kết luận giám định số: 124/GĐ-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ Sỹ T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine), nên L phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy thu giữ của L và Tiến là 0,61 gam Heroine. Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Vũ Sỹ Tiến và số vật chứng thu giữ.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo cất giấu 0,28 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lại, trước khi bị bắt Bị cáo đã có hành vi bán cho Vũ Sỹ T 0,33 gam Heroine để T sử dụng, Bị cáo thu được 100.000 đồng, khi T đang cầm Heroine trên

tay trái thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng T L bắt quả tang. Vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy thu giữ của Bị cáo và của Vũ Sỹ T là 0,61 gam Heroine. Việc Bị cáo đã 01 lần bán ma túy nên chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS- ST, ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã áp dụng tình tiết định khung hình phạt theo điểm b (*phạm tội 02 lần trở lên*) khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không đúng quy định của pháp luật, gây bất lợi đối với Bị cáo. Mặc dù Bị cáo không phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng phải chịu trách nhiệm về khối lượng 0,61 gam Heroine theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận việc Đại diện Viện kiểm sát rút một phần Quyết định truy tố Bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 để xét xử Bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

**[2] Về tính chất của vụ án:** Hành vi cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ cho người khác để kiếm lời thu được số tiền 100.000 đồng của Bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- *Tình tiết tăng nặng:* Bản thân Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bố mẹ đẻ của Bị cáo là ông Cà Văn Á được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã T L, huyện Đ B, bản thân học hết lớp 02 xóa mù thì nghỉ học ở nhà làm ruộng cùng gia đình.

Năm 1997 Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 06 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, đến ngày 08/01/2003

bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống. Bị cáo đã được xóa án tích nhưng Bị cáo có nhân thân xấu.

Năm 2004 Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Cà Thị T; sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2008.

Bị cáo nghiện ma túy từ năm 2019 cho đến ngày bị bắt.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với các Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của Bị cáo cần xử lý như sau: Đối với 0,24 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định, là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc chén thủy tinh có đường kính 2,5cm, cao 3,5cm (trong gói niêm phong) Bị cáo dùng đựng các gói Heroine, hết giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do Bị cáo đã bán ma túy cho Vũ Sỹ Tiến mà có.

Ngày 26/6/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B. Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[6] Về các vấn đề khác:**

Trong quá trình điều tra Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do Bị cáo mua của một người thanh niên dân tộc Thái khoảng 15 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 300.000 đồng. nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

Đối với Vũ Sỹ T là người đã mua ma túy của Bị cáo để sử dụng. Đã bị Toà án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HS-ST ngày 07/5/2020. Vì vậy HĐXX không xem xét trong vụ án này.

**[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:**

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

**[8] Về án phí:** Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2010/07767 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B. Bị cáo đã nộp đủ án phí HSST. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

**[9] Về kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Cà Văn L phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **03 (ba) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/01/2020).

**2. Về vật chứng:** Chấp nhận về việc ngày 26 tháng 6 năm 2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

**3. Về án phí:** Không xem xét.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND H. Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Bộ phận HSNV CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Trần Thị Tố Loan**

